

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/KDTM-ST
Ngày: 24/11/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga.
2. Bà Trần Thị Đung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày tháng 11 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 31/2022/TLST-KDTM ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 495/2022/QĐXXST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 418/2022/QĐST-KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH TM QT Tân Th; Địa chỉ: B104 KDC Nam Long, đường Phú Thuận, Phường Phú Th, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thoại Lan Phương; Địa chỉ: E9/9H Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân T, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền lập ngày 12/4/2022).

- Bị đơn: Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph; Địa chỉ: 185A Khu C3, ấp B, xã Bình H, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đào Em; Địa chỉ thường trú: 110/PL ấp 3, xã Phú Ng, huyện Ba Tr, tỉnh B.

(Bà Nguyễn Thoại Lan Phương có mặt, bà Nguyễn Thị Đào Em vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 08/4/2022, trong quá trình giải quyết vụ án - Nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th và người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thoại Lan Phương trình bày:

Vào ngày 20 tháng 10 năm 2020, Công ty TNHH TM QT Tân Th (viết tắt: Công ty Tân Thuận) và Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph (viết tắt: Công ty Tiến Phát) đã thỏa thuận và ký kết một hợp đồng mua bán thép cuộn cán nóng, số hợp đồng 201020/TT-TP, hóa đơn số 0000161 ngày 20/10/2020 theo thông tin như sau:

STT	Tên hàng	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		(Kg)	(VNĐ/Kg)	(VNĐ)
1	Thép cuộn cán nóng	9.312	11.818	110.049.216
Tổng cộng				110.049.216
Thuế GTGT 10%				11.004.922
Tổng cộng tiền hàng				121.054.138

(Số tiền bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu không trăm năm mươi bốn nghìn một trăm ba mươi tám đồng).

Tại biên bản đối chiếu xác nhận công nợ ngày 31/12/2020, thể hiện Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph còn nợ Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền là 137.990.101 đồng (trong đó bao gồm: số tiền nợ 121.054.138đ của Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phát sinh tại Hợp đồng mua bán ngày 20/10/2020 theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000161 ngày 20/10/2020 và số tiền nợ còn lại 16.935.963 đồng chưa thanh toán của hóa đơn 0000160 ngày 16/10/2020 phát sinh từ hợp đồng mua bán trước đó). Đến ngày 09/02/2020, Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph đã thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền là 50.000.000đ, như vậy số tiền còn nợ là: 87.990.101 đồng; Đến ngày 28/06/2022, Công Ty Tân Thuận có nhận được thêm số tiền Công ty Tiến Phát chuyển khoản để thanh toán là 30.000.000đ, số tiền nợ gốc còn lại là: 57.990.101đ (Năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi ngàn một trăm lẻ một đồng) cho đến nay phía Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph chưa thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ nêu trên.

Như vậy, Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph đã vi phạm Điều 3 hợp đồng kinh tế số 201020/TT-TP ký ngày 20/10/2020 về thời hạn thanh toán. Công ty TNHH TM QT Tân Th đã nhiều lần thông báo nhưng phía Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph vẫn không chịu thanh toán hết số tiền hàng còn nợ là 57.990.101đ (Năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi ngàn một trăm lẻ một đồng).

- Về yêu cầu trả lãi phạt do chậm thanh toán: Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải thanh toán lãi suất phạt do chậm thanh toán. Tại Điều 3 của hợp đồng mua bán số 201020/TT-TP ngày 20/10/2020 quy định: “Thời gian thanh toán: Bên B thanh toán cho bên A 100% giá trị lô hàng trong vòng 14 ngày kể từ ngày bên A giao hàng và xuất hóa đơn. Trường hợp thanh toán chậm, bên B sẽ chịu lãi suất trả chậm và trả theo lãi suất quá hạn 1,5%/tháng nhưng không được quá 15 ngày”, số tiền lãi được tính dựa trên số tiền nợ gốc 121.054.138đ của Hợp đồng mua bán số 201020/TT-TP ngày 20/10/2020, kể từ thời điểm vi phạm hợp đồng là ngày 04/11/2020 cho đến ngày xét xử là ngày 24/11/2022, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán, cụ thể theo bảng tính như sau:

Ngày	Số tiền	Ngày tính	Số ngày	Số tiền nợ
------	---------	-----------	---------	------------

thanh toán	thanh toán	tiền lãi	chậm thanh toán	gốc	Số tiền lãi tạm tính (VND)
<u>Cách tính lãi:</u> Số tiền nợ gốc x 18 (% lãi suất/năm)/12 tháng/30 ngày/100 x số ngày chậm thanh toán.					
		04/11/2020 - 08/02/2021	97	121.054.138đ	5.871.126đ
09/02/2021	33.064.037đ				
		09/02/2021 - 27/06/2022	504	87.990.101đ	22.173.505đ
28/06/2022	30.000.000đ				
		28/06/2022 - 24/11/2022	150	57.990.101đ	4.349.258đ
TỔNG SỐ TIỀN LÃI TẠM TÍNH					32.393.889đ

Nay Công ty TNHH TM QT Tân Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh giải quyết: Buộc Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ gốc là 57.990.101đ và số tiền lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày 24/11/2022 là 32.393.889đ, tổng cộng là: 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thoại Lan Phương đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th trình bày: Công ty TNHH TM QT Tân Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ gốc là 57.990.101đồng và số tiền lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày 24/11/2022 là 32.393.889đồng, tổng cộng là: 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th, buộc bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ gốc là 57.990.101đồng và số tiền lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày 24/11/2022 là 32.393.889đồng, tổng cộng là: 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng). Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty TNHH TM QT Tân Th khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đối với Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph, có trụ sở chính tại: 185A Khu C3, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph là bà Nguyễn Thị Đào Em đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[3.1] Về hiệu lực của các hợp đồng mà Công ty TNHH TM QT Tân Th và Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph đã ký kết:

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, Công ty TNHH TM QT Tân Th ký kết Hợp đồng mua bán số 202120/TT-TP về việc Công ty TNHH TM QT Tân Th bán cho Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph hàng hoá là thép cuộn cán nóng với số lượng 9.312 kg, đơn giá 11.818 đồng/kg, thuế giá trị gia tăng 10%, tổng cộng tiền hàng là 121.054.138 đồng (Một trăm hai mươi một triệu không trăm năm mươi bốn nghìn một trăm ba mươi tám) đồng.

Thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH TM QT Tân Th đã giao hàng cho Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph theo biên bản giao nhận hàng ngày 20/10/2020.

Tại biên bản đối chiếu xác nhận công nợ ngày 31/12/2020, thể hiện Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph còn nợ Công ty TNHH Quốc Tế Tân Thuận số tiền là 137.990.101 đồng (trong đó bao gồm: số tiền nợ 121.054.138đ của Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phát sinh tại Hợp đồng mua bán ngày 20/10/2020 theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000161 ngày 20/10/2020 và số tiền nợ còn lại 16.935.963 đồng chưa thanh toán của hóa đơn 0000160 ngày 16/10/2020 phát sinh từ hợp đồng mua bán trước đó).

Xét thấy Hợp đồng nêu trên được Công ty TNHH TM QT Tân Th và Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph cam kết trên cơ sở tự nguyện, có nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên căn cứ các Điều 24, Điều 34, Điều 35 và Điều 37 Luật Thương mại xác định hợp đồng có hiệu lực pháp luật và phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa hai bên.

[3.2] Xét yêu cầu đòi nợ gốc:

Tại Điều 3 của Hợp đồng mua bán số 202120/TT-TP ngày 20/10/2020 có quy định bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho bên nguyên đơn 100% giá trị lô hàng trong vòng 14 ngày kể từ ngày bên nguyên đơn giao hàng và xuất hoá đơn.

Ngày 20/10/2020, Công ty TNHH TM QT Tân Th đã giao hàng cho Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph và xuất hoá đơn giá trị gia tăng cùng ngày.

Hồ sơ vụ án thể hiện ngày 31/12/2020 các bên đã đối chiếu công nợ cùng xác nhận Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph còn nợ Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền là 137.990.101 đồng. Đến ngày 09/02/2020, Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph đã thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền là 50.000.000 đồng, như vậy số tiền còn nợ là: 87.990.101đồng; Đến ngày 28/06/2022, Công ty TNHH TM QT Tân Th có nhận được thêm số tiền Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph chuyển khoản để thanh toán là 30.000.000đ, số tiền nợ gốc còn lại là:

57.990.101đ(Năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi ngàn một trăm lẻ một đồng) cho đến nay phía Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph chưa thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ gốc nêu trên.

Căn cứ Điều 50 Luật Thương mại, bị đơn có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng theo thỏa thuận và bên bán có quyền yêu cầu bên mua phải trả tiền hàng theo quy định trong hợp đồng. Việc bị đơn không thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho nguyên đơn tiền hàng là vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng.

[3.3] Xét yêu cầu đòi tiền lãi trên số tiền chậm trả:

Tại Điều 3 của Hợp đồng mua bán số 202120/TT-TP ngày 20/10/2020 có quy định trong trường hợp thanh toán chậm thì bên mua phải chịu lãi suất trả chậm và trả theo lãi suất quá hạn 1,5%/tháng nhưng không được quá 15 ngày.

Thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại Điều 306 Luật thương mại và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận và làm căn cứ để xác định số tiền lãi chậm thanh toán mà bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải trả cho nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th.

Ngày 31/12/2020 là ngày Công ty TNHH TM QT Tân Th và Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph lập biên bản đối chiếu công nợ tính đến hết ngày 31/12/2020, ngày 09/02/2021 Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph đã thanh toán cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền là 50.000.000 đồng và ngày 28/06/2022 Công ty TNHH TM QT Tân Th có nhận được thêm số tiền Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph chuyển khoản để thanh toán là 30.000.000 đồng. Do đó tiền lãi chậm thanh toán được tính như sau:

- Từ ngày 04/11/2020 đến ngày 08/02/2021: 121.054.138 đồng x 97 ngày x 18%/năm = 5.871.126 đồng.

- Từ ngày 09/02/2021 đến ngày 27/06/2022: 87.990.101 đồng x 504 ngày x 18%/năm = 22.173.505 đồng.

- Từ ngày 28/06/2022 đến ngày 24/11/2022: 57.990.101 đồng x 150 ngày x 18%/năm = 4.349.258đồng.

Tổng cộng tiền lãi là: 32.393.889đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH TM QT Tân Th là bà Nguyễn Thoại Lan Phương xác định đề nghị Tòa án tính lãi chậm thanh toán từ ngày 04/11/2020 đến ngày 24/11/2022 là phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền nợ gốc và lãi là: 57.990.101 đồng + 32.393.889đồng = 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th, buộc bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải trả cho nguyên đơn số tiền hàng chưa thanh toán là 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

[4] Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2012/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại;

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th.

Buộc Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền gốc và lãi là 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí:

- Công ty TNHH KD DV Thép Tiến Ph chịu 4.519.200đ (Bốn triệu năm trăm mười chín nghìn hai trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền 3.000.000đ đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2021/0041011 ngày 22/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận:

- TAND TP. HCM(1);
- VKSND H.BC(2);
- THADS H.BC(1);
- Các đương sự (5);

- Lưu VP, Hồ sơ (2)



Lê Văn Cơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BÌNH CHÁNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/11/2022

Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.
- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga.

2. Bà Trần Thị Đứng.

Tiến hành nghị án vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 31/2022/TLST-KDTM ngày 28/4/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” giữa nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th, bị đơn Công ty TNHH KD DV Thép Tiên Ph.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại;

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TM QT Tân Th.

Buộc Công ty TNHH KD DV Thép Tiên Ph có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền gốc và lãi là 90.383.990đ (Chín mươi triệu ba trăm tám mươi ba nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí:

- Công ty TNHH KD DV Thép Tiên Ph chịu 4.519.200đ (Bốn triệu năm trăm mười chín nghìn hai trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Công ty TNHH TM QT Tân Th số tiền 3.000.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2021/0041011 ngày 22/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nghị án kết thúc lúc 15 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận:

- TAND TP. HCM(1);
- VKSND H.BC(2);
- THADS H.BC(1);
- Các đương sự (5);
- Lưu VP, Hồ sơ (2)



Lê Văn Cơ